

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HSST

Ngày 11- 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ

2. Bà Lưu Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Quang B, sinh năm 1990 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quang Thụ và bà Trần Thị Hiền; có vợ là Nguyễn Hoa Lý và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án số 65 ngày 26/11/2008, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Đặng Quang B 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “*Phá hủy phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 26/11/2013, chấp hành xong án phí ngày 19/01/2009. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 08/01/2021, tại Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ Công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với

Đặng Quang B – sinh năm 1990, trú tại khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nơi ở: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 24 đoạn ống nhựa màu đen, được hàn kín hai đầu, bên trong cả 24 đoạn ống hút đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Quang B, thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 cân điện tử màu đen trắng; 01 điện thoại di động IPHONE màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 355877063710307, kèm 01 sim số 0969.959.695; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Quang B và số tiền 6.200.000đ. Tại trụ sở Công an tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra kiểm tra nước tiểu xác định Bảo dương tính với ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với chất rắn tinh thể màu trắng trong 24 ống nhựa màu đen và chất rắn dạng tinh thể trong 01 túi nilon màu trắng đã thu giữ của Đặng Quang B. Tại bản Kết luận giám định số 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 24 đoạn ống hút nước bằng nhựa màu đen được hàn kín hai đầu (24 đoạn ống hút này được để trong 01 túi nilon màu trắng) trong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang B gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 5,13 gam, loại: Methamphetamone.

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng trong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang B gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 0,374 gam, loại: Ketamine.

** Methamphetamine là chất ma túy, có số thứ tự 323 mục IIC - Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.*

** Ketamine là chất ma túy, có số thứ tự 35 Danh mục III, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất”*

Hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang B) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang B) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Ngày 11/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển đối tượng, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, Đặng Quang B khai nhận:

Khoảng 10 giờ một ngày đầu tháng 11/2020, Đặng Quang B gọi từ số điện thoại 0969.959.695 cho một người nam giới tên Long tại quận Cầu Giấy, Hà Nội

(Bảo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ số điện thoại) hỏi mua 3.500.000đ ma túy Methamphetamine, Long đồng ý và hẹn gặp tại bến xe khách Mỹ Đình, thành phố Hà Nội. Bảo đi xe khách đến bến xe Mỹ Đình gặp và mua được của Long 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine. Ngoài ra, Long còn cho thêm Bảo 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy Ketamine để về bán thử. Sau khi mua được ma túy, Bảo đi xe khách về phòng trọ tại Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tách ra sử dụng một phần rồi chia số ma túy Methamphetamine mua được vào 25 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen được hàn kín hai đầu và đựng trong 01 túi nilon màu trắng đem cất giấu cùng với gói ma túy Ketamine để nếu có ai hỏi mua sẽ đem ra bán kiếm lời.

Khoảng 22 giờ một ngày giữa tháng 11/2020, Nguyễn Trung Nghĩa – sinh năm 1997, trú tại khu 6, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ gọi từ số điện thoại 0369.211.998 đến số điện thoại 0969.959.695 của Bảo hỏi mua 500.000đ ma túy Methamphetamine, Bảo đồng ý và hẹn gặp tại khu vực gầm cầu chui thuộc xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao để giao dịch mua bán ma túy. Tại đây, Bảo bán cho Nghĩa 01 đoạn ống hút nước bằng nhựa màu đen được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy Methamphetamine với giá 500.000đ. Sau đó, Nghĩa mang số ma túy vừa mua được về nhà sử dụng hết, số tiền bán ma túy Bảo đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến 14 giờ 30 ngày 08/01/2021, Bảo cầm túi nilon có chứa 24 gói ma túy Methamphetamine còn lại ra đứng trước cửa phòng trọ tại Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì để tìm người mua thì bị Tổ Công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Khối lượng ma túy Đặng Quang B tàng trữ để bán trong ngày 08/01/2021 được xác định như sau: Hai chất ma túy loại Methamphetamine và Ketamine mà Bảo tàng trữ để bán không cùng được quy định trong một điểm thuộc các khoản của Điều 251 BLHS, do đó áp dụng quy tắc tính tổng khối lượng các chất ma túy theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015:

- Tỷ lệ phần trăm của 5,13 gam ma túy loại Methamphetamine là 17,1%;
- Tỷ lệ phần trăm của 0,374 gam ma túy loại Ketamine là 0,374%;

Như vậy tổng tỷ lệ phần trăm hai chất ma túy thu giữ của Đặng Quang B là 17,474% (thuộc trường hợp dưới 100%), tương đương với lượng ma túy được quy định tại Khoản 2 Điều 251 BLHS.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán trong ngày 08/01/2021 và tự khai ra hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung Nghĩa trong một ngày giữa tháng 11/2020.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: 01 cân điện tử màu đen trắng Bảo sử dụng để cân ma túy; 01 điện thoại di động IPHONE màu vàng,

kèm 01 sim trong máy Bảo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Quang B và số tiền 6.200.000đ là tài sản cá nhân của Bảo.

Về điều kiện kinh tế của bị can: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có tài sản riêng nào ngoài số tiền 6.200.000đ đã bị thu giữ.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-VT ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đặng Quang B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; điểm a, b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Quang B từ: 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu số tiền 6.200.000đ sung vào công quỹ nhà nước của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy bao gói giám định, sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Bảo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang B

- Buộc Đặng Quang B phải nộp sung quỹ nhà nước 500.000đ là tiền Bảo bán ma túy cho Nghĩa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Quang B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng giữa tháng 11/2020, tại khu vực gầm cầu chui thuộc xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, Đặng Quang B đã có hành vi bán trái phép 01 ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Trung Nghĩa, thu lợi số tiền 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, Nghĩa đã một mình sử dụng hết. Số tiền bán ma túy cho Nghĩa, Bảo đã chi tiêu cá nhân hết.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 08/01/2021 tại Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đặng Quang B có hành vi tàng trữ 5,13 gam chất ma túy loại Methamphetamine và 0,374 gam chất ma túy loại Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Tổ Công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng 02 chất ma túy Bảo tàng trữ để bán tương đương với tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng là 17,474% (thuộc trường hợp dưới 100% theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ) nên Bảo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251 BLHS

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm p, Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại điểm p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy và muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên đã mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã tự khai ra lần bán ma túy trước đó cho Nghĩa nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bởi bị cáo là người trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, là người có công nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật là đúng theo quy định khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cũng đủ tính chất răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo có tài sản là 6.200.000đ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu số tiền này sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang B) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang B) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

- Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Bảo, 01 cân điện tử màu trắng đen đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng Bảo sử dụng để trao đổi, mua bán ma túy được xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội của Bảo nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang B là giấy tờ tùy thân của bị cáo.

- Buộc bị cáo Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ là tiền bán ma túy cho Nghĩa.

[7] Về nguồn gốc số Ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận mua ma túy của một người nam giới tên Long tại quận Cầu Giấy, Hà Nội, do Bảo không biết tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ, xét thấy là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với Nguyễn Trung Nghĩa đã có hành vi mua ma túy của Đặng Quang B để sử dụng, số ma túy trên Nghĩa đã sử dụng hết, do đó Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung Nghĩa về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy xét thấy phù hợp

[9 Về án phí: Bị cáo Đặng Quang B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang B 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang B) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang B) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang B.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang B nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lý Thị Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND , TP Việt Trì, Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phượng Lâu, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 11/6/2021.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

Kính gửi: UBND xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2020/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Quý; sinh năm 1983 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 2, xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Quý phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Quý 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quý

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số: 51/KLGD của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,017 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định. 01 sim điện thoại số 0356408302 trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Quý và 02 mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng và 01 lưỡi dao lam hiệu Croma đã thu giữ của bị cáo Quý, 01 sim điện thoại số 0969380965 trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Văn Thanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, số imei 358735067087741 của bị cáo Quý và 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Masstel màu trắng đen, có số Imei 3538.7208.3763.636 của Nguyễn Văn Thanh.

- Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Quý nộp sung quỹ nhà nước 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Quý phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được biết.

Nơi nhận:

- UBND xã. *Phượng Lâu*;

- *Lưu HS*;

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền

